

**BẢO HIỂM XÃ HỘI
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3648/BHXH-BT

*V/v ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế
cho học sinh, sinh viên*

Hà Nội, ngày 30 tháng 09 năm 2014

Kính gửi: - Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng.

Căn cứ Khoản 2 Điều 13 Luật bảo hiểm y tế (BHYT); Điểm c và Điểm d Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 62/2009/NĐ-CP ngày 27/7/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHYT; Công văn số 5090/BTC-HCSN ngày 21/4/2014 của Bộ Tài chính về việc ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho học sinh, sinh viên. Bảo hiểm xã hội Việt Nam hướng dẫn thực hiện BHYT đối với học sinh, sinh viên thuộc hộ gia đình cận nghèo quy định tại Tiết 2.7 và Tiết 2.12, Khoản 2, Điều 15 Quyết định số 1111/QĐ-BHXX ngày 25/10/2011 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam về việc ban hành Quy định quản lý thu BHXH, BHYT; quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT (Quyết định số 1111/QĐ-BHXX) như sau:

1. Học sinh, sinh viên thuộc hộ gia đình cận nghèo đóng BHYT theo mức bằng 4,5% mức lương cơ sở, được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng:

a) Học sinh, sinh viên thuộc hộ gia đình cận nghèo tham gia BHYT tại gia đình hoặc nhà trường, được ngân sách nhà nước hỗ trợ tối thiểu là 70% mức đóng theo Quyết định số 797/QĐ-TTg ngày 26/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng mức hỗ trợ đóng BHYT cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo.

b) Học sinh, sinh viên thuộc hộ gia đình cận nghèo mới thoát nghèo quy định tại Điều 1 Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 08/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng mức hỗ trợ đóng BHYT cho một số đối tượng người thuộc hộ gia đình cận nghèo (*thời gian hỗ trợ 05 năm sau khi thoát nghèo. Trường hợp người thuộc hộ gia đình cận nghèo đã thoát nghèo trước ngày 01/01/2013 nhưng thời gian thoát nghèo tính đến ngày 01/01/2013 chưa đủ 05 năm, thời gian còn lại được ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% mức đóng BHYT, thời gian hỗ trợ thấp nhất là 01 năm*), từ năm 2013 được ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% mức đóng BHYT.

c) Học sinh, sinh viên thuộc hộ gia đình cận nghèo đang sinh sống tại các huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo và các huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao được áp dụng cơ chế, chính sách theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ được ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% mức đóng BHYT.

2. Học sinh, sinh viên không thuộc đối tượng tại Điểm 1 Công văn này tham gia BHYT tại nhà trường, đóng BHYT theo mức bằng 3% mức lương cơ sở được ngân sách nhà nước hỗ trợ tối thiểu là 30% mức đóng BHYT theo quy định tại Điểm b, Khoản 5, Điều 3 Nghị định số 62/2009/NĐ-CP.

3. Hồ sơ, quy trình thực hiện

3.1. Đối với đối tượng nêu tại Tiết a, Điểm 1 Công văn này

3.1.1. Hồ sơ đăng ký tham gia

- Thành phần hồ sơ: 02 bản danh sách đối tượng tham gia BHYT (mẫu D03-TS ban hành kèm theo Quyết định số 1111/QĐ-BHXH).

- Đối với học sinh, sinh viên thuộc hộ gia đình cận nghèo xuất trình giấy tờ chứng minh thuộc hộ gia đình cận nghèo của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

3.1.2. Quy trình thực hiện

a) Học sinh, sinh viên

Đóng một lần số tiền tham gia BHYT (6 tháng hoặc 1 năm) thuộc trách nhiệm phải đóng cho nhà trường.

b) Nhà trường

- Lập danh sách học sinh, sinh viên là người thuộc hộ gia đình cận nghèo tham gia BHYT (mẫu D03-TS).

- Nộp tiền kèm hồ sơ tham gia của học sinh, sinh viên cho cơ quan BHXH trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày thu tiền.

- Nhận thẻ BHYT từ cơ quan BHXH và trả thẻ BHYT kịp thời cho học sinh, sinh viên.

c) Cơ quan BHXH

- Nhận, kiểm tra, đối chiếu hồ sơ do nhà trường chuyển đến.

- Thực hiện quy trình thu, cấp thẻ BHYT theo quy định tại Quyết định số 1111/QĐ-BHXH.

- Hằng năm, BHXH tỉnh tổng hợp số thẻ BHYT đã phát hành cho học sinh, sinh viên thuộc hộ cận nghèo, số tiền thực thu và số tiền đề nghị ngân sách nhà nước hỗ trợ gửi Sở Tài chính để chuyển kinh phí vào quỹ BHYT theo quy định. (Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư Liên

tịch số 09/2009/TTLT-BYT-BTC ngày 14/8/2009 của Bộ Y tế - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế).

3.2. Đối với đối tượng nêu tại Tiết b, Điểm 1 Công văn này

Thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 30, Khoản 2 Điều 39, Điều 40 và Điều 41 Quyết định số 1111/QĐ-BHXH và thực hiện giảm trừ mức đóng theo quy định tại Khoản 6, Điều 3 Nghị định 62/2009/NĐ-CP ngày 27/7/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHYT.

3.3. Đối với đối tượng nêu tại Tiết c, Điểm 1 Công văn này

Thực hiện theo quy định tại Điều 29, Khoản 2 Điều 39, Điều 40 và Điều 41 Quyết định số 1111/QĐ-BHXH.

3.4. Đối với đối tượng nêu tại Điểm 2 Công văn này

Thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 30, Khoản 3 Điều 39, Điều 40 và Điều 41 Quyết định số 1111/QĐ-BHXH.

4. Tổ chức thực hiện

Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng triển khai thực hiện các nội dung tại văn bản này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc kịp thời phản ánh về Bảo hiểm xã hội Việt Nam để được hướng dẫn, giải quyết./.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Bộ: Y tế, Tài chính, LĐ-TB&XH, Văn phòng Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- Các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam;
- Lưu: VT, BT (03 bản).

Đỗ Văn Sinh